

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46 /2019/HSST  
Ngày 26 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Duy Chiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: Trương Thị Tuyết;

Nghề nghiệp: Giáo viên.

2. Bà: Dương Văn Hồng;

Nghề nghiệp: Cán bộ.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Quý Sửu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:**  
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lý A Ch** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam.

Sinh tháng 8 năm 1985 (không xác định được ngày sinh) tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Ch, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Lý A Ch và bà Sùng Thị C; Có vợ: Sùng Thị T; Con có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009. Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2019, tạm giam ngày 04/7/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai bào chữa cho Lý A Ch. Có mặt.

*Bị hại:* Lù Thị D, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2005.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Thào Thị C; sinh năm 1966. Là mẹ đẻ của bị hại Lù Thị D. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Hoàng Thị Diễm Hằng - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Đại diện trường Trung học, Tiểu học, Mầm non xã Ngải Thầu, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai:* Bà Giàng Thị Hoàn – Phó hiệu trưởng. Có mặt.

*Đại diện Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trường Trung học, Tiểu học, Mầm non xã Ngải Thầu, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai:* Bà Nguyễn Hoa Quỳnh – Chức vụ: Phụ trách Đội – Có mặt.

*Người làm chứng:* Lù Thị Kh; Sinh năm 2008 (Không xác định được ngày tháng sinh). Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai.

*Người đại diện hợp pháp của người làm chứng:* Chị Thào Thị C - Là mẹ đẻ của người làm chứng Lù Thị Kh, Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Ng, huyện B, tỉnh Lào Cai.

*Người phiên dịch:* Anh Sùng A Páo

Địa chỉ: Tổ 04, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/6/2019, Lý A Ch đi bộ từ nhà đến nhà của Lù Thị D, sinh ngày 22/12/2005, ở cùng thôn Chin Chu Lìn, xã Ngải Thầu, huyện Bát Xát để xin mì chính. Khi đến nơi Lý A Ch thò tay mở chốt cửa đi vào nhà thấy Lù Thị D đang nằm trên giường một mình, Lý A Ch nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Lù Thị D. Lý A Ch tiến lại gần, ngồi lên giường cạnh Lù Thị D và nói “Cho anh ngủ cùng với nhá”, Lù Thị D không nói gì, Lý A Ch dùng tay trái cởi thắt lưng của Lù Thị D nhưng không cởi được, Lý A Ch nói với Lù Thị D “Thắt lưng chặt quá không mở được”, Lù Thị D dùng hai tay mở khóa thắt lưng rồi kéo ra một chút, Lý A Ch dùng tay trái kéo thắt lưng ra khỏi quần. Lúc này cúc quần và séc quần bung ra, Lý A Ch luồn tay trái xuống dưới thắt lưng của Lù Thị D cầm vào miệng túi quần sau bên phải kéo xuống thì Lù Thị D nhấc mông lên rồi Lý A Ch kéo quần của Lù Thị D ra. Sau đó, Lý A Ch đứng dậy đi ra cài chốt cửa nhà rồi quay lại giường. Lý A Ch cởi quần dài và quần đùi của mình ra khỏi chân trái và ngồi vào giữa hai chân của Lù Thị D. Lúc này Lù Thị D đang nằm ngửa, hai chân dang sang hai bên, Lý A Ch nằm úp lên người của Lù Thị D và đưa dương vật đang cương cứng vào âm hộ của Lù Thị D. Khoảng 02 (hai) phút sau, Lù Thị Kh là em gái của Lù Thị D đi chơi về

gọi cửa, thấy thể Lý A Ch vội đứng dậy mặc quần và chạy ra cửa sau đi về nhà, còn Lù Thị D cũng đứng dậy mặc quần. Đến ngày 24/6/2019 bà Thào Thị Cở, sinh năm 1966 là mẹ của Lù Thị D biết được sự việc nên đã trình báo Công an xã Ngải Thầu. Quá trình điều tra, Lý A Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 25/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục số 56/CSĐT đối với Lù Thị D.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 109/2019/GĐTD - TTPY ngày 02/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đã kết luận: Bộ phận sinh dục ngoài của Lù Thị D không bị tổn thương, màng trinh rách cũ điểm 03 giờ, 6 giờ và 9 giờ; Trong dịch âm đạo không có tinh trùng; Trên cơ thể Lù Thị D không có dấu vết thương tích, mức tổn hại cơ thể: 0% (không phần trăm); Lù Thị D không có thai, không mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Kết quả xét nghiệm HIV: Âm tính.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lý A Ch về tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 592 Bộ Luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo 1 (một) năm 2 (hai) tháng tù.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo thật nghiêm khắc. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), tiền thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất về tinh thần, tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Đề nghị hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lù Thị D là bà Thào Thị Cở có quan điểm như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

Tại phiên Tòa bị cáo Lý A Ch thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai

mười triệu đồng) và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo Lý A Ch tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y về tình dục. Như vậy Lý A Ch đã có hành vi giao cấu với Lù Thị D một lần vào ngày 08/6/2019, khi giao cấu với Lù Thị D đồng ý, không có sự ép buộc, Lù Thị D mới 13 tuổi 05 tháng 17 ngày. Như vậy Lý A Ch là người đã thành niên, có hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Do đó bị cáo đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm vào danh dự nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ và công nhận, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[3] Bị cáo Lý A Ch chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa: cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử bị cáo 1 (một) năm 2 (hai) tháng tù. Hội đồng xét xử không chấp nhận vì bản thân bị cáo là người nhận thức được pháp luật, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, khác hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, vì vậy cần có mức án nghiêm khắc với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại buộc bị cáo phải bồi thường danh dự, nhân phẩm và tổn thất về tinh thần cho bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Xét thấy yêu cầu của người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp với khoản 1 Điều 584; Điều 592 Bộ Luật dân sự; Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), sau khi thỏa thuận các bên không thỏa thuận về việc trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong. Xét thấy việc thỏa thuận của bị cáo và bị hại là tự nguyện, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm là 1.200.000 đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lý A Ch phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Lý A Ch 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25 tháng 6 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 584; Điều 592 Bộ Luật dân sự;

Bị cáo Lý A Ch phải bồi thường danh dự, nhân phẩm cho bị hại Lù A Dừa là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Bị cáo Lý A Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng án phí bị cáo phải chịu là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bào chữa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người BVQ&Lợi ích HP;
- Người bào chữa;
- Công an H. Bát Xát (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Duy Chiến**

**CÁC HỘI THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Duy Chiến**













**Báo cáo, tên: Vô, n h×nh sù:**

**TPHòng Duy ChiỐn.**

**Họ và tên: Họ và tên: Tản Pà Mẫy;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/3/1990 tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đồng Tuyển, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn Cường và bà Vũ Thị Duyên; có vợ Lê Thanh Sinh và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.Nhân thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo Tản Pà Mẫy bị bắt, tạm giữ ngày 29/4/2019, tạm giam ngày 05/5/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tại Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Vũ Thị Duyên;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đồng Tuyển, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

*Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Mạnh;

Địa chỉ: Xóm 10, xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

- Chị Hà Thị Hợp;

Địa chỉ: Tổ 21, phường Duyên Hải, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 6 giờ ngày 29/4/2019 Tản Pà Mẫy một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P5 – 7911 đi từ nhà tại thôn 3, xã Đồng Tuyển, huyện Bát Xát đến bến xe trung tâm thuộc tổ 19, phường Bình Minh, huyện Bát Xát mục đích mang quần để gửi xe khách xuống Hà Nội cho vợ là Lê Thanh Sinh. Trên đường đi do bản thân nghiện chất ma túy, Tản Pà Mẫy đã đến khu vực Cầu Sắt thuộc xã Cam Đường, huyện Bát Xát để tìm mua Heroine. Khi đến nơi Tản Pà Mẫy gặp một người đàn ông tên Nghị (không biết rõ tuổi, địa chỉ) đặt vấn đề hỏi mua ma túy Heroine và mua của người này 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) khi mua được ma túy Tản Pà Mẫy đã lấy chiếc quần bò đùi ở trong túi nilon ra để cất giấu 02 gói ma túy Heroine vào trong túi bên phải, sau đó để lại chiếc quần đó vào trong túi nilon tiếp tục điều khiển xe mô tô đến bến xe trung tâm. Khi đến nơi Tản Pà Mẫy đã cầm chiếc túi nilon đó vào cửa phòng

bán vé xe khách Sao Việt. Khi Tản Pà Mẫy đang định lấy 02 gói ma túy Heroine ra khỏi túi quần thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 91/GĐMT ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,45 (Không phải bốn mươi lăm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là chất ma túy Heroine (Hêrôin). Heroine (Hêrôin) thuộc danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 62/KSĐT ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tản Pà Mẫy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

## **QUAN ĐIỂM**

Tuyên bố bị cáo Tản Pà Mẫy phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Tản Pà Mẫy 1 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29 tháng 4 năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy 0,33 (không phải ba mươi ba) gam Heroine được đựng trong một bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Tản Pà Mẫy có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 29 tháng 4 năm 2019 tại tổ 19, phường Bình Minh, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai” và 01 túi nilon màu xanh.

Trả lại cho bị cáo 01 sim có số thuê bao 01657321928; 01 chiếc quần bò đùi màu xanh đã bị rách; 01 chiếc quần bò dài.

Tạm giữ 01 điện thoại NOKIA màu đen đã qua sử dụng có số imel: 354563052436556 để đảm bảo thi hành án

Trả lại cho bà Vũ Thị Duyên 01 xe mô tô nhãn hiệu S.PHONDA BKS 24P5 – 7911 có số khung 88B034141, số máy 90034141 xe cũ đã qua sử dụng;

3. Án phí: Bị cáo Tản Pà Mẫy phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự